

Cập nhật Nâng hạng thị trường

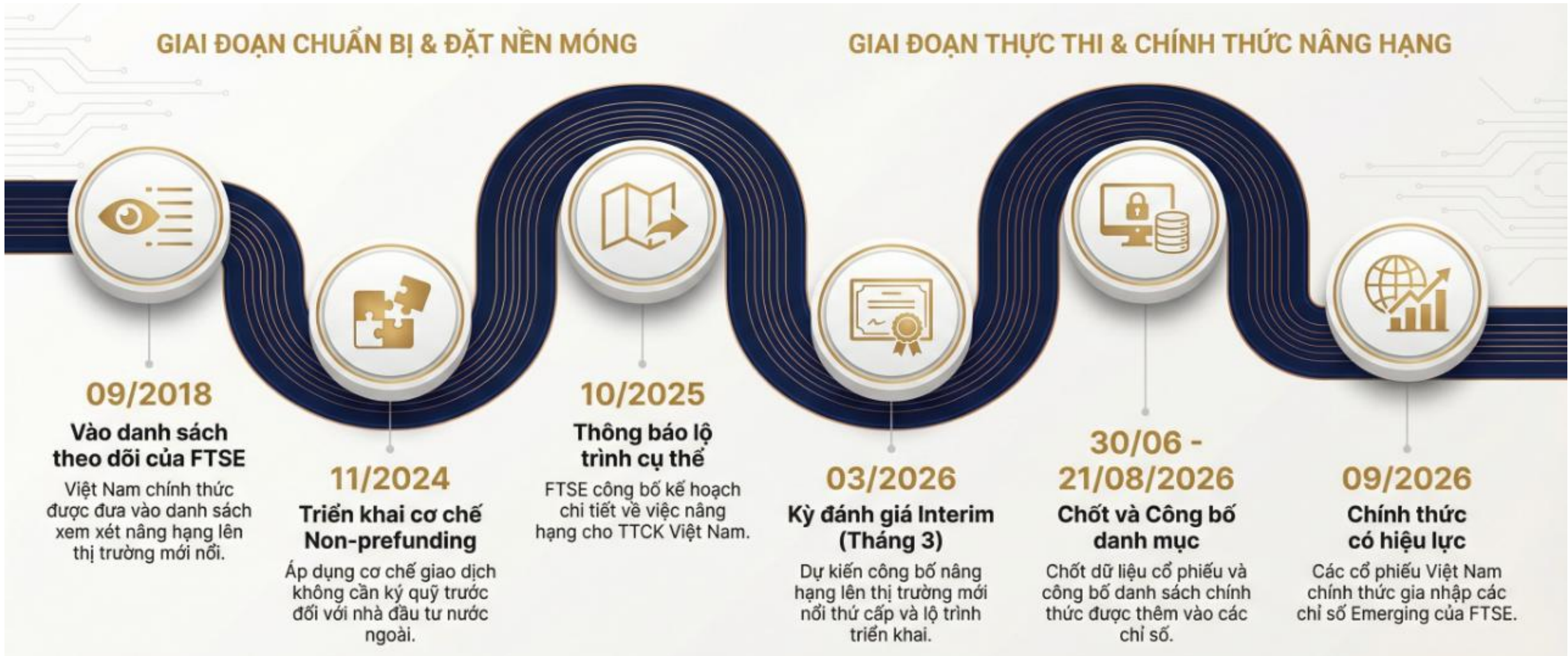
KHỐI PHÂN TÍCH VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ



Chặng đường nâng hạng của TTCK Việt Nam từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi loại 2 FTSE (Secondary Emerging Market)

GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ & ĐẶT NỀN MÓNG

GIAI ĐOẠN THỰC THI & CHÍNH THỨC NÂNG HẠNG



Nguồn: FTSE, BVSC

Thị trường chứng khoán Việt Nam chính thức được nâng hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp theo FTSE

Trong kỳ đánh giá tháng 4/2026, thị trường chứng khoán Việt Nam đã đáp ứng 2 tiêu chí quan trọng là “Chu kỳ thanh toán (DvP)” và “Thanh toán – chi phí liên quan đến các giao dịch không thành công” để hoàn thiện đủ 9/9 tiêu chí nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp của FTSE.

Tiêu chí	Thị trường mới nổi loại 2	Việt Nam
Môi trường thị trường và quy định		
Có cơ quan quản lý thị trường chứng khoán chính thức (ví dụ: SEC, FSA, SFC)	X	Đạt
Không cản trở, hạn chế đáng kể hoặc áp hình phạt đối với việc đầu tư vốn hoặc hồi hương vốn và thu nhập	X	Đạt
Thị trường chứng khoán		
Môi giới - Đủ cạnh tranh để đảm bảo dịch vụ môi giới chất lượng cao	X	Đạt
Chi phí giao dịch - Chi phí ẩn và chi phí rõ ràng có tính hợp lý và cạnh tranh	X	Đạt
Độ minh bạch - Thông tin độ sâu thị trường/khả năng hiển thị và quy trình báo cáo thương mại kịp thời	X	Đạt
Thanh toán bù trừ, đăng ký và lưu ký		
Thanh toán - Chi phí liên quan đến giao dịch không thành công	X	Đạt
Chu kỳ thanh toán (DvP)	X	T+2
Trung tâm lưu ký chứng khoán	X	Đạt
Lưu ký - Đủ cạnh tranh để đảm bảo dịch vụ giám sát chất lượng cao	X	Đạt

Lộ trình thêm vào các bộ chỉ số

Sau khi được thông báo nâng hạng, TTCK sẽ chính thức nâng hạng vào tháng 9/2026 và dự kiến quá trình thêm cổ phiếu Việt Nam vào các rổ chỉ số của FTSE sẽ diễn ra trong 4 đợt.

	Kuwait	Saudi Arabia	China A Share	Romania	Iceland	Việt Nam (ước tính)
Thay đổi xếp hạng TTCK	Unclassified → Secondary Emerging Market	Unclassified → Secondary Emerging Market	Unclassified → Secondary Emerging Market	Frontier Market → Secondary Emerging Market	Frontier Market → Secondary Emerging Market	Frontier Market → Secondary Emerging Market
Thông báo nâng hạng	9/2017	3/2018	9/2018	9/2019	3/2022	4/2026
Chính thức nâng hạng	9/2018	3/2019	6/2019	9/2020	9/2022	9/2026
Quá trình thêm cổ phiếu vào các rổ chỉ số của FTSE	2 đợt 9/2018 12/2018	6 đợt 3/2019: 10% 4/2019: 15% 6/2019: 25% 9/2019: 25% 3/2020: 6,25% 6/2020: 18,75%	4 đợt 6/2019: 20% 9/2019: 40% 3/2020: 10% 6/2020: 30%	1 đợt 9/2020	3 đợt 9/2022: 33,33% 12/2022: 33,33% 3/2023: 33,33%	4 đợt 9/2026: 10% 3/2027: 20% 6/2027: 35% 9/2027: 35%
Tỷ trọng ước tính trong FTSE Global All Cap	0,048%	0,34%	0,73%	0,004%	0,0137%	0,037%
Tỷ trọng ước tính trong FTSE Emerging All Cap	0,51%	3,13%	6,77%	0,038%	0,1299%	0,35%
Tỷ trọng ước tính trong FTSE All-World		0,35%	0,71%	0,004%	0,0142%	0,024%
Tỷ trọng ước tính trong FTSE Emerging		3,22%	6,50%	0,038%	0,1336%	0,227%

Nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn có tiềm năng lọt vào rổ chỉ số của FTSE Russell

Sau khi được thông báo chính thức nâng hạng, các cổ phiếu của Việt Nam sẽ được xem xét để đưa vào các chỉ số của FTSE dựa trên dữ liệu đóng cửa ngày 30/6/2026. Các thay đổi cổ phiếu thành phần của các chỉ số sẽ được công bố vào ngày 21/8/2026 và danh mục mới có hiệu lực chính thức từ ngày 21/9/2026.

Danh sách cổ phiếu tiềm năng lọt vào rổ của FTSE Russell

MCK	Dự kiến mua (triệu USD)	MCK	Dự kiến mua (triệu USD)
VIC	669	KSF	36
VHM	239	TCX	32
HPG	180	VJC	29
MSN	117	VRE	24
FPT	111	VCI	21
MCH	98	SHB	20
VCB	95	VND	18
VNM	90	GEX	16
STB	62	NVL	15
SSI	47	KDH	14
VCK	41	KBC	14
VIX	40	FRT	13
VPL	40	EIB	13
Tổng			2.093

Dữ liệu ngày 31/3/2026

Sau khi chính thức được nâng hạng, TTCK Việt Nam được kỳ vọng sẽ thu hút lượng vốn ngoại mới từ các quỹ ETFs và các quỹ chủ động tập trung đầu tư vào các thị trường mới nổi.

Ước tính dòng tiền từ các quỹ ETF

Chỉ số	FTSE Emerging	MSCI Emerging
Số lượng quỹ ETF	15	121
Tổng tài sản (triệu USD)	133.071	496.480
Quỹ lớn nhất	Vanguard FTSE Emerging Markets ETF (VWO)	iShares Core MSCI Emerging Markets ETF
Tài sản quỹ (triệu USD)	109.643	136.503
Dòng tiền có thể đầu tư vào Việt Nam từ các quỹ ETF nếu được nâng hạng (triệu USD)	2.093	

Ước tính dòng tiền từ các quỹ chủ động

Chỉ số	Số lượng
Số lượng quỹ chủ động	806
Tổng tài sản (triệu USD)	2.376.576
Dòng tiền có thể đầu tư vào Việt Nam nếu được nâng hạng (triệu USD)	8.517

Các cột mốc quan trọng tiếp theo

Trở thành thị trường mới nổi thứ cấp của FTSE được xem là tiền đề TTCK Việt Nam hướng đến mục tiêu đến năm 2030 đáp ứng các tiêu chí nâng hạng lên FTSE Advanced EM và MSCI EM.

Lộ Trình Phát Triển Thị Trường Chứng Khoán Việt Nam (2025 – 2030)

Bản kế hoạch hành động chi tiết nhằm tháo gỡ các rào cản kỹ thuật cho nhà đầu tư nước ngoài, đồng thời nâng cấp toàn diện hạ tầng công nghệ và khung pháp lý. Mục tiêu hướng tới một thị trường minh bạch, thanh khoản cao và đạt chuẩn mực quốc tế vào năm 2030.

Giai đoạn 2025 - 2027: Tháo gỡ rào cản và Nâng cấp hạ tầng



Loại bỏ yêu cầu ký quỹ trước giao dịch (Pre-funding)

Giải quyết vấn đề ứng trước tiền mua chứng khoán để thu hút dòng vốn nước ngoài.



Minh bạch hóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài (FOL)

Đơn giản hóa thủ tục mở tài khoản và công bố thông tin bình đẳng cho khối ngoài.



Triển khai Đối tác Bù trừ Trung tâm (CCP) và OTA

Phát triển hạ tầng thanh toán tiên tiến và cơ chế tài khoản giao dịch tổng.

Giai đoạn 2026 - 2030: Hiện đại hóa và Phát triển bền vững



Áp dụng chuẩn mực kế IFRS và OECD

Nâng cao quản trị công ty và tính minh bạch báo cáo tài chính cho doanh nghiệp niêm yết.



Đa dạng hóa sản phẩm và Tài chính xanh

Triển khai chứng khoán xanh, trái phiếu xanh và các sản phẩm phái sinh mới.



Tăng cường năng lực hệ thống và giám sát

Hiện đại hóa công nghệ giao dịch nhằm đáp ứng khối lượng lệnh lớn và bảo mật.

Bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng thị trường mới nổi loại 1 FTSE (Advanced EM)

Bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng thị trường mới nổi loại 1	TTCK Malaysia	TTCK Đài Loan	TTCK Thái Lan	TTCK Việt Nam
Xếp hạng thu nhập bình quân đầu người (phương pháp Atlas của World Bank)	Trung bình cao	Cao	Trung bình cao	Trung bình thấp
Mức độ tín nhiệm quốc gia	Mức đầu tư (Investment grade)	Mức đầu tư (Investment grade)	Mức đầu tư (Investment grade)	Mang tính đầu cơ (Speculative grade)
Môi trường pháp lý & quản lý thị trường				
Có cơ quan quản lý thị trường chứng khoán chính thức (ví dụ: SEC, FSA, SFC)	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Đối xử công bằng với cổ đông thiểu số	Đạt	Đạt	Hạn chế	Hạn chế
Không có hoặc chỉ áp dụng hạn chế quy định với sở hữu của NĐT nước ngoài	Hạn chế	Hạn chế	Hạn chế	Hạn chế
Không cản trở, hạn chế đáng kể hoặc áp hình phạt đối với việc đầu tư vốn hoặc hồi hương vốn và thu nhập	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Quy trình đăng ký NĐT đơn giản	Hạn chế	Đạt	Đạt	Hạn chế
Thị trường ngoại hối				
Thị trường ngoại hối phát triển đầy đủ	Hạn chế	Hạn chế	Hạn chế	Hạn chế
Thị trường cổ phiếu				
Môi giới - Đủ cạnh tranh để đảm bảo dịch vụ môi giới chất lượng cao	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Chi phí giao dịch - Chi phí ẩn và chi phí rõ ràng có tính hợp lý và cạnh tranh	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Chính sách thuế rõ ràng, không phân biệt NĐT trong và ngoài nước	Đạt	Hạn chế	Đạt	Đạt
Cơ chế giao dịch hiệu quả	Đạt	Đạt	Đạt	Hạn chế
Minh bạch thông tin và công bố kịp thời	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Thanh toán, bù trừ và lưu ký				
Thanh toán - Chi phí liên quan đến giao dịch không thành công	Hạn chế	Đạt	Hạn chế	Đạt
Chu kỳ thanh toán (DvP)	T+2	T+2	T+2	T+2
Trung tâm lưu ký chứng khoán	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Trung tâm bù trừ đối tác trung tâm (CCP)	Đạt	Đạt	Đạt	Chưa đạt
Lưu ký - Đủ cạnh tranh để đảm bảo dịch vụ giám sát chất lượng cao	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt

Thị trường chứng khoán Việt Nam đáp ứng 10/18 tiêu chí nâng hạng thị trường mới nổi MSCI

- Việt Nam hiện đã đạt được 10/18 nhóm tiêu chí để nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi theo MSCI.
- Thị trường Philippines đã đạt điều kiện thị trường mới nổi MSCI mặc dù vẫn còn 5 tiêu chí chưa đạt chuẩn của MSCI. So sánh cụ thể giữa thị trường Việt Nam và thị trường Philippines, thì thị trường Việt Nam chưa bằng ở 3 tiêu chí: (1) Tiêu chí “Quyền bình đẳng cho NĐT nước ngoài”; (2) Tiêu chí “Luồng thông tin”; và (3) Tiêu chí “Thanh toán bù trừ”. Nếu thị trường Việt Nam đáp ứng đủ 3 tiêu chí trên thì khả năng cao sẽ được đưa vào danh sách theo dõi nâng hạng thị trường mới nổi của MSCI.
- Theo đánh giá gần nhất của MSCI về TTCK Việt Nam:
 - ✓ **Giới hạn sở hữu nước ngoài:** Các công ty trong một số ngành nghề có điều kiện và nhạy cảm chịu giới hạn sở hữu nước ngoài từ 0% đến 75%. Những hạn chế này vẫn ảnh hưởng đến hơn 10% thị trường cổ phiếu Việt Nam.
 - ✓ **“Room” khối ngoại còn lại:** Thị trường cổ phiếu chịu ảnh hưởng đáng kể bởi giới hạn room ngoại. Hơn 1% chỉ số MSCI Vietnam IMI bị ảnh hưởng do room ngoại thấp.
 - ✓ **Quyền bình đẳng cho NĐT nước ngoài:** Một số thông tin liên quan đến doanh nghiệp không phải lúc nào cũng có sẵn bằng tiếng Anh. Ngoài ra, quyền của NĐT nước ngoài còn bị hạn chế do các quy định chặt chẽ về giới hạn sở hữu, áp dụng cả ở cấp tổng thể và từng NĐT.
 - ✓ **Mức độ tự do thị trường ngoại hối:** Việt Nam chưa có thị trường ngoại hối ở nước ngoài và vẫn tồn tại các hạn chế trên thị trường trong nước (VD: giao dịch ngoại tệ phải gắn với giao dịch chứng khoán).
 - ✓ **Đăng ký NĐT và mở tài khoản:** Việc đăng ký là bắt buộc và mở tài khoản cần được phê duyệt bởi Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC).
 - ✓ **Quy định thị trường:** Không phải tất cả các quy định đều có sẵn bằng tiếng Anh.
 - ✓ **Luồng thông tin:** Thông tin TTCK không phải lúc nào cũng được công bố bằng tiếng Anh và đôi khi chưa đủ chi tiết. Trong Thông tư 68/2024/TT-BTC, Bộ Tài chính công bố lộ trình bắt buộc doanh nghiệp niêm yết công bố thông tin bằng tiếng Anh (triển khai từ 01/01/2025 và hoàn tất vào 2028 theo từng giai đoạn theo quy mô doanh nghiệp).
 - ✓ **Thanh toán bù trừ:** Hiện chưa có cơ chế thấu chi. Việt Nam đã triển khai giải pháp không yêu cầu ký quỹ trước trong ngắn hạn (non-pre-funding), theo đó các CTCK bảo lãnh thanh toán giao dịch. Cần thêm thời gian để đánh giá hiệu quả của giải pháp này.
 - ✓ **Khả năng chuyển nhượng không qua sàn:** Sau các thay đổi về quy định, nhiều loại giao dịch ngoài sàn và chuyển giao bằng hiện vật có thể thực hiện mà không cần phê duyệt trước, khiến khối lượng các giao dịch tăng đáng kể trong thời gian gần đây. Tuy nhiên, VSDC thường mất vài ngày để rà soát hồ sơ trước khi các giao dịch này được thực hiện.
- Cơ chế thanh toán bù trừ trung tâm (CCP) dự kiến được triển khai từ Q1/2027. Hiện Bộ Tài chính, UBCK và VSDC đang trong quá trình hoàn thiện khung pháp lý liên quan, bao gồm sửa đổi Thông tư 119/2020/TT-BTC và ban hành các quy chế, quy trình hoạt động của VSDC.

Tiêu chí	Thị trường mới nổi (tham chiếu TTCK Philippines)	Mức độ đáp ứng của TTCK Việt Nam
Độ mở với NĐT nước ngoài		
Yêu cầu về trình độ của NĐT	++	++
Giới hạn sở hữu nước ngoài	-	-
“Room” khối ngoại còn lại	-	-
Quyền bình đẳng cho NĐT nước ngoài	+	-
Sự dễ dàng của dòng vốn ra/vào		
Giới hạn dòng chảy vốn	++	++
Mức độ tự do của thị trường ngoại hối	-	-
Khả năng tham gia thị trường		
Đăng ký NĐT và mở tài khoản	++	+
Tính tổ chức của thị trường		
Quy định thị trường	++	+
Luồng thông tin	++	-
Cơ sở hạ tầng thị trường		
Thanh toán bù trừ	+	-
Lưu ký	++	++
Cơ quan đăng ký/lưu ký	++	++
Môi giới	++	++
Khả năng chuyển nhượng không qua sàn	++	+
Cho vay chứng khoán	-	-
Bán khống	-	-
Đa dạng công cụ đầu tư	++	++
Sự ổn định của khung thể chế	+	+

“++”: Không có vấn đề; “+”: Không có vấn đề nghiêm trọng; “-”: Có vấn đề cần cải thiện

KHỐI PHÂN TÍCH VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Trụ sở chính: Số 8 Lê Thái Tổ, P. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (84 24) 3 928 8080

Fax: (84 24) 3 928 9888

Chi nhánh: Tầng 8, 233 Đồng Khởi, P. Sài Gòn, Tp. HCM

Tel: (84 28) 3 914 6888

Fax: (84 28) 3 914 7999